TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH GIANG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08A/2019/HSST
Ngày: 22/3/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Bùi Quý Long**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Đức Anh-** Phó bí thư Đoàn TNCSHCM huyện Ninh Giang;

2. Ông **Trịnh Văn Đoạn-** Phó chủ tịch MTTQ huyện Ninh Giang.

- Thư ký phiên toà: Ông **Đặng Đức Huấn**- Thư ký Toà án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà **Phạm Thị Yến**- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST- HS, ngày 26 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/HSST- QĐ, ngày 08/3/2016 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quang T1, sinh năm 1993 ; tại xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương ; Nơi cư trú: thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn K, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1971; có vợ Quang Thị X, sinh năm 1997; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 13/2017/HSST, ngày 24/4/2017, TAND huyện Ninh Giang xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội Đánh bạc. Chấp hành hình phạt xong ngày 25/6/2018. Đến nay chưa được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/10/2018 đến ngày 16/10/2018. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Quang T2, sinh ngày 13/6/2002; tại xã Ninh Hải, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch:

Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Quang Viết, sinh năm 1973 và bà Bùi Thị U, sinh năm 1981; Vợ, con: Chưa có; Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Quang T2: Bà Bùi Thị U, sinh năm 1981. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Quang T2: Bà Nguyễn Thị Ưng- Trợ giúp viên pháp lý- UBND tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1979, ông Trịnh Xuân T, sinh năm 1950; Đều ở địa chỉ: Đan Cầu- Ninh Thành- Ninh Giang- Hải Dương; Chị Quang Thị Xuân, sinh năm 1994; Địa chỉ: An Rặc- Hồng Thái- Ninh Giang- Hải Dương; Chị Hoàng Thị Hoa, sinh năm 1989; Địa chỉ: Chao Hạ- Nghĩa Lợi- Nghĩa Lộ- Yên Bái; Chị Lưu Thị Hòa, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thạch Bình- Thạch Thành- Thanh Hóa; Chị Lương Thị Khánh Huyền, sinh năm 1996; Địa chỉ: Bản Cướm- Diên Lãm- Quỳ Châu- Nghệ An; Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9 năm 2018, Nguyễn Quang T1, sinh năm 1993 thỏa thuận với ông Trịnh Xuân T, sinh năm 1950. ĐKHKTT và chỗ ở: thôn Đan Cầu, xã Ninh Thành, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương là chủ sở hữu nhà nghỉ ‘‘Hương Lúa’’ có địa chỉ: thôn Đan Cầu, xã Ninh Thành, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương thuê 06 phòng tầng 1 của nhà nghỉ với giá 700.000/01 ngày, đồng thời T1 thuê Phạm Quang T2, sinh ngày 13/6/2002 làm quản lý, đứng quầy lễ tân. T1 còn thỏa thuận với T2, khi khách có nhu cầu mua dâm thì sẽ thu tiền phòng, điều gái bán dâm là Lưu Thị Hòa, sinh năm 1988 nơi ĐKHKTT: xã Thạch Bình, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; Hoàng Thị Hoa, sinh năm 1989, nơi ĐKHKTT: xã Nghĩa Lộc, huyện Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; Lương Thị Khánh Huyền, sinh năm 1996, nơi ĐKHKTT: xã Diêm Lãm, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Đồng thời T1 thuê 01 căn nhà cấp 4 của anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1979. ĐKHKTT và chỗ ở thôn Đan Cầu, xã Ninh Thành, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương với giá 4.000.000đồng/01 tháng cho gái bán dâm ăn, ở và sinh hoạt. T1 trả công cho T2 4.500.000đ/tháng.

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 05/10/2018 có Phạm Đình Nam, sinh năm 1989 và Đinh Văn Huy, sinh năm 1990 (tự khai ở xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương) đến nhà nghỉ ‘‘Hương Lúa’’ mục đích tìm mua dâm. Khi đến nhà nghỉ Nam, Huy gặp T2 tại quầy lễ tân. Tại đây Nam hỏi T2 “*Ở đây có chương trình gì không*’’, T2 hiểu Nam hỏi gái bán dâm nên trả lời ‘‘ có’’. Nam yêu cầu T2 cho 02 gái bán dâm để Nam và Huy mua dâm và hỏi T2 ‘‘ *Bao nhiêu tiền một lượt*’’, T2 trả lời ‘‘*250.000đ/người/lượt*’’. Nam lấy 500.000đ đưa cho T2. Lúc này có Lưu Thị Hòa, Hoàng Thị Hoa ‘‘ *gái bán dâm đang có mặt tại nhà nghỉ* ’’ nên T2 đã chỉ Huy - Hòa vào phòng 155; Nam- Hoa vào phòng 115 thực hiện việc mua, bán dâm. Đến khoảng 20 giờ 35 phút cùng ngày, khi Huy- Hòa; Nam- Hoa đang thực hiện việc mua, bán

dâm thì bị Tổ công tác thuộc Văn phòng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương kết hợp với công an xã Ninh Thành, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại phòng 115, 155, hai vỏ bao cao su nhãn hiệu Everest; 02 bao cao su đã qua sử dụng. Thu giữ trên người Phạm Quang T2 số tiền 1.250.000 đồng do khách trả tiền mua dâm (Trong đó có 500.000đ Nam trả tiền cho T2 để thực hiện việc mua dâm). Ngoài ra, T2 khai trong ngày T2 còn thu của khách mua dâm 1.000.000đồng nhưng T2 đã cho bạn vay. Ngày 06/10/2018 Nguyễn Quang T1 đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 09/CT- VKS- NG, ngày 28/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố các bị cáo Nguyễn Quang T1, Phạm Quang T2 phạm tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 327- Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang T1, Phạm Quang T2 phạm tội "Chứa mại dâm". Về hình phạt chính: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 33- Bộ luật hình sự; Riêng bị cáo Nguyễn Quang T1 áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52- Bộ luật hình sự; Bị cáo Phạm Quang T2 được áp dụng thêm Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo T1 từ 5 năm 6 tháng đến 5 năm 9 tháng tù được trừ 10 ngày tạm giữ còn phải chấp hành 5 năm 5 tháng 20 ngày tù đến 5 năm 8 tháng 20 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án; Xử phạt bị cáo T2 từ 3 năm 7 tháng đến 3 năm 9 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày đi thi hành án. Về hình phạt bổ sung: Không; Về trách nhiệm dân sự: Không; Về vật chứng: Áp dụng a, b khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.250.000đồng của bị cáo Phạm Quang T2; Truy thu số tiền 1.000.000đồng do T2 phạm tội mà có

Tịch thu tiêu hủy 02 vỏ bao cao su Everest màu trắng ; 02 bao cao su đã qua sử dụng; 01 tờ giấy lịch treo tường hình chữ nhật kích thước 7cm x 8cm, một mặt ghi chữ thứ 5, ngày 25 tháng 8, một mặt trắng có chữ viết màu đen trên góc có ghi 5/10; 12 bao cao su chưa sử dụng vỏ màu trắng nhãn hiệu Everest; Về án phí: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo T2: Người bào chữa cho bị cáo T2 xác định bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức còn hạn chế, nông nổi nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 38 BLHS. Bị cáo T2 là người chưa thành niên nên đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội mức hình phạt cao nhất không quá 3/4 mức hình phạt áp dụng đối với người đã thành niên phạm tội. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo T2 từ 12 đến 15 tháng tù để bị cáo có cơ hội sớm trở về hòa nhập với xã hội.

Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, VKSND huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo Nguyễn Quang T1, Phạm Quang T2 tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 35 phút, ngày 05/10/2018 tại nhà nghỉ ‘‘Hương Lúa’’ thôn Đan Cầu, xã Ninh Thành, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Nguyễn Quang T1, Phạm Quang T2 sử dụng phòng 115, 155 nhà nghỉ ‘‘Hương Lúa’’ để Đinh Văn Huy, Phạm Đình Nam mua dâm Lưu Thị Hòa, Hoàng Thị Hoa thu số tiền 500.000đồng. Thì bị Tổ công tác của Văn phòng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ cùng tang vật. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chứa người mại dâm là Lưu Thị Hòa và Hoàng Thị Hoa và đối tượng Phạm Đình Nam, Đinh Văn Huy thực hiện hành vi mua bán dâm là hành vi trái pháp luật hình sự song vì mục đích vụ lợi nên bị cáo đã cố tình thực hiện nên hành vi của bị cáo T1, T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Chứa mại dâm" quy định tại khoản 1 điều 327- Bộ luật hình sự. VKSND huyện Ninh Giang truy tố các bị cáo theo tình tiết định khung tăng nặng (chứa mại dâm 04 người trở lên) quy định tại điểm d khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự là không có căn cứ vì 04 người trở lên chỉ tính người bán dâm, không phân biệt giới tính người bán dâm. Quan điểm này căn cứ vào điểm 4 Điều 3 Pháp lệnh số 10/2003/PL- UBTVQH11, ngày 17/3/2003 về phòng, chống mại dâm.

"...4. Chứa mại dâm là hành vi sử dụng, thuê, cho thuê, hoặc mượn địa điểm phương tiện để thực hiện hành vi mua dâm, bán dâm".

Đối chiếu với tiết b điểm 4.2 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP, ngày 12/5/2006:

Không coi là phạm tội nhiều lần trong các trường hợp sau đây:

a. Chứa mại dâm một đôi mua bán dâm trong một khoảng thời gian liên tục;

b. Chứa mại dâm nhiều người (một nhóm) cùng đến mua bán dâm, nhưng chỉ một người trong số họ hoặc một số người trong số họ hoặc tất cả họ cùng nhau thỏa thuận đứng ra giao dịch với người chứa mại dâm để trả tiền thuê địa điểm, phương tiện một lần và việc mua bán dâm diễn ra trong cùng một khoảng thời gian.

Vậy Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang chỉ xét xử các bị cáo theo khoản 1 Điều 327 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, xâm phạm tới đạo đức xã hội, thuần phong mỹ tục và nếp sống văn minh, là nguyên nhân làm suy thoái đạo đức trong một bộ phận nhân dân. Do đó, cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm đối với các bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng là bài học cảnh tỉnh cho những người khác còn có ý thức coi thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước.

Đây là vụ án có đồng phạm tham gia nhưng không có sự câu kết chặt chẽ giữa những người phạm tội nên được xác định là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Nguyễn Quang T1 là người chủ động thuê 06 phòng của nhà nghỉ Hương Lúa do ông Trịnh Xuân T, sinh năm 1950. ĐKHKTT và chỗ ở: thôn Đan Cầu, xã Ninh Thành, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương là chủ sở hữu nhà nghỉ là địa điểm bán dâm, thuê 01 căn nhà cấp 4 của anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1979. ĐKHKTT và chỗ ở thôn Đan Cầu, xã Ninh Thành, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương để cho gái bán dâm ở, trả công cho gái bán dâm 4.000.000đồng/tháng; trả công cho T2 4.500.000đồng/tháng nên T1 giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Bị cáo Phạm Quang T2 là người thực hành giúp sức như thu tiền phòng và điều gái bán dâm nên T2 giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 13/2017/HSST, ngày 24/4/2017, TAND huyện Ninh Giang xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Đánh bạc. Chấp hành hình phạt xong ngày 25/6/2018. đến ngày 05/10/2018 bị cáo lại phạm tội mới do cố ý thì bản án trên chưa được xóa nên lần phạm tội này bị cáo T1 phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52- Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo T1, T2 đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ xem xét áp dụng tình tiết này cho cả hai bị cáo khi quyết định hình phạt. Riêng bị cáo T1 trong giai đoạn điều tra đã đến đầu thú tại cơ quan CSĐT- công an huyện Ninh Giang nên HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo T1 khi quyết định hình phạt.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, bị cáo Phạm Quang T2 khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi do vậy cần áp dụng những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo T2 bằng 3/4 mức hình phạt áp dụng đối với người đã thành niên phạm tội. Như vậy là phù hợp với Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với khoản 5 Điều 327- Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đối với 02 vỏ bao cao su Everest màu trắng ; 02 bao cao su đã qua sử dụng; 01 tờ giấy lịch treo tường hình chữ nhật kích thước 7cm x 8cm, một mặt ghi chữ thứ 5, ngày 25 tháng 8, một mặt trắng có chữ viết màu đen trên góc có ghi 5/10; 12 bao cao su chưa sử dụng vỏ màu trắng nhãn hiệu Everest. HĐXX xét thấy những vật trên không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.250.000 đồng do bị cáo T2 phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 1.000.000đồng bị cáo T2 khai thu của khách mua dâm trong ngày T2 đã cho bạn vay. HĐXX xét xử xác định số tiền 1.000.000 đồng do T2 phạm tội mà có nên truy thu sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với Hoàng Thị Hoa, Lưu Thị Hòa bán dâm cho Đinh Văn Huy, Phạm Đình Nam. Công an huyện Ninh Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05; 06 ngày 05/11/2018 là phù hợp; Đối với Nguyễn Văn P, Quang Thị Xuân do không biết, không tham gia vào hoạt động chứa mại dâm nên không đề cập vấn đề xử lý; Trong vụ án ông Trịnh Xuân T chủ nhà nghỉ ‘‘Hương Lúa’’ thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra hoạt động mua dâm, bán dâm. Ngày 24/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang ban hành công văn số 10/CV yêu cầu Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi của ông Trịnh Xuân T theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định 167/2013/NĐ- CP ngày 12/11/2013 của Thủ tướng chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy và chữa cháy, phòng, chống bạo lực gia đình;Hành vi mua dâm của Đinh Văn Huy, Phạm Đình Nam, quá trình làm việc, lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn. Cơ quan CSĐT công an tỉnh Hải Dương tiến hành xác minh trên địa bàn xã Đồng Tâm không có đối tượng Huy, Nam nên không xử lý được. HĐXX không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 237; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38- Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Quang T1 được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo Phạm Quang T2 áp dụng thêm Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang T1, Phạm Quang T2 phạm tội "Chứa mại dâm".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T1 41*(Bốn mươi mốt)* tháng tù được trừ 10 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 40 tháng 20 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang T2 27 *(Hai mươi bẩy)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47- Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106- BLTTHS.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.250.000đồng. Truy thu số tiền 1.000.000đồng của bị cáo Phạm Quang T2 sung quỹ Nhà nước (chưa thu).

Tịch thu tiêu hủy 02 vỏ bao cao su Everest màu trắng ; 02 bao cao su đã qua sử dụng; 01 tờ giấy lịch treo tường hình chữ nhật kích thước 7cm x 8cm, một mặt ghi chữ thứ 5, ngày 25 tháng 8, một mặt trắng có chữ viết màu đen trên góc có ghi 5/10; 12 bao cao su chưa sử dụng vỏ màu trắng nhãn hiệu Everest. *(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/01/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang)*.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136- BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Quang T1 và Phạm Quang T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333- BLTTHS.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/3/2019).

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

BÙI QUÝ LONG

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương; VKSND huyện Ninh Giang;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ninh Giang;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HS- NV- Công an huyện Ninh Giang;
- THADS huyện Ninh Giang;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.